

Số: 34 /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chuyển giao nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2012/NQ-HĐND, ngày 05 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về Thí điểm một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng hạ tầng nông thôn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012- 2016;

Xét Tờ trình Liên Sở số 2258/TTr-SNV-NN&PTNT, ngày 22 tháng 11 năm 2012, của Giám đốc Sở: Nội vụ - Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc chuyển giao nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chuyển giao nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý.

**Điều 2.** Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại phần 4 của Đề án đã được UBND Thành phố phê duyệt, cụ thể như sau:

1. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các cơ quan có liên quan tổ chức việc chuyển giao nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý.

2. Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn thống kê, tổng hợp, lập danh sách các đối tượng được quy định tại Quyết định số 70/2009/QĐ-UBND và Quyết định số 71/2009/QĐ-UBND, ngày 19 tháng 5 năm 2009, hồ sơ tài liệu có liên quan, trang thiết bị, tài sản, tài chính, trụ sở làm việc của đội ngũ làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quản lý theo quy định hiện hành.

- Chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức địa điểm làm việc và kiểm tra hoạt động của đội ngũ nhân viên kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật công tác trên địa bàn cấp xã theo quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo.

3. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm:

- Tiếp nhận nguyên trạng tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ tài liệu có liên quan, trang thiết bị tài sản, tài chính, trụ sở làm việc để quản lý, sử dụng; thực hiện ký Hợp đồng lao động, trả lương và phụ cấp đối với nhân viên Hợp đồng lao động làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn theo quy định hiện hành.

- Rà soát đội ngũ nhân viên thú y, thú y viên thôn, bản; nhân viên bảo vệ thực vật để tuyển dụng vào viên chức nhà nước theo điều kiện và tiêu chuẩn quy định, nhằm bảo đảm ở mỗi xã, phường, thị trấn có 01 viên chức kỹ thuật chăn nuôi thú y; ở mỗi xã, thị trấn có 01 viên chức kỹ thuật trồng trọt và bảo vệ thực vật.

4. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận quản lý, sử dụng tài sản, tài chính; đề xuất, bố trí kinh phí để đảm bảo hoạt động đối với đội ngũ nhân viên Hợp đồng lao động làm công tác kỹ thuật chăn nuôi thú y, thú y viên thôn, bản; kỹ thuật trồng trọt bảo vệ thực vật thuộc các xã phường, thị trấn sau khi bàn giao về Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

5. Giám đốc các Sở, ngành có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn để Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; UBND các quận, huyện, thị xã; xã, phường, thị trấn thực hiện trong quá trình chuyển giao quản lý.

**Điều 3. Về chế độ chính sách**

- Thực hiện theo mục III - Phần 3 tại Đề án đã được UBND Thành phố phê duyệt.

- Đối với nhân viên Hợp đồng lao động làm công tác chăn nuôi thú y; trồng trọt bảo vệ thực vật tại xã, phường, thị trấn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn quản lý được hưởng chế độ tiền lương, BHXH, BHYT phụ cấp (nếu có) theo trình độ chuyên môn đào tạo; được áp dụng bảng lương viên chức quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo quy định hiện hành.

- Đối với nhân viên thú y thôn bản thực hiện theo hình thức mạng lưới cộng tác viên, hưởng phụ cấp hệ số 0,3 mức lương tối thiểu chung.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013, các quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như đề Điều 5;
- Thường trực HĐND TP;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Đồng chí Nguyễn Công Soái, PBT Thường trực Thành ủy, Trưởng BCĐ Chương trình 02-CTr/TU; (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- CVP, PVP Nguyễn Ngọc Sơn;
- TH, NNNT, NC, Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, NNNT (Tùy 2b).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH *hnh*  
PHÓ CHỦ TỊCH *I*



*Trần Xuân Việt*

Trần Xuân Việt